TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2017/HSST
Ngày: 21/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình

Bà Mai Thị Thanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2017, TAND huyện Kinh Môn mở phiên tòa lưu động công khai tại nhà văn hóa khu dân cư Bích Nhôi 2, thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, Hải Dương để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2017/HSST ngày 05/12/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC T - Sinh năm 1984.

STQ: Khu 2, thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố: Nguyễn Đình Ph (đã chết); Mẹ: Lê Thị L - sinh năm 1962.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ là: Trương Thị T, sinh năm 1988; có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 27/10/2017 tại Trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 21/10/2017, Nguyễn Ngọc T đi xe ôm đến khu vực xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 2.600.000đ

được 07 túi nilon trong có chứa chất ma túy ví mục đích để sử dụng. Sau đó T cất giấu ma túy vào chiếc túi dùng để đựng kính mắt và đem về nhà. Đến chiều ngày 24/10/2017, T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn M ở cùng khu 2, thị trấn P, huyện K để rủ anh M sử dụng ma túy cùng; khi đi đến lối rẽ vào nhà M thì bị Công an kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc 01 túi đựng kính đeo mắt, bên trong đựng 07 túi nilon trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá mua về để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 430/KLGĐ ngày 26/10/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Ngọc T gửi đến giám định có tổng trọng lượng 1,233 gam, là loại Methamphetamine. Sau khi giám định hoàn lại 1,144 gam Methamphetamine được niêm phong số 430/KLGĐ-PC54.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Ngọc T khai mua của người không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 108/VKS-HS ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như VKSND huyện Kinh Môn đã truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện Kinh Môn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam 27/10/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 BLHS. điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 túi đựng kính mắt màu nâu; tịch thu cho tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong số 430/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra (BL 31-46), phù hợp với lời khai của người làm chứng là Nguyễn Văn M (BL 27-30). Những lời khai này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ điều tra khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ việc lập khi hành vi phạm tội của bị cáo bị Công an phát hiện bắt giữ (BL 19); Biên bản niêm phong tang vật và Kết luận của cơ quan giám định về chất tinh thể màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Ngọc T có tổng trọng lượng 1,233 gam; là loại Methamphetamine (BL 20, 24).

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/10/2017; tại khu 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,233 gam là loại Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng; do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; nhưng Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 chỉ từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy bị cáo được áp dụng nguyên tắc có lợi theo quy định tại Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khi xét xử vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hiện nay tình hình tội phạm trên cả nước nói chung và địa bàn huyện Kinh Môn - Hải Dương nói riêng, số lượng các vụ án ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy đều có chiều hướng gia tăng và có những diễn biến hết sức

phức tạp mà nguyên nhân, động cơ phát sinh chính là từ việc sử dụng ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng ma túy nên hiểu rất rõ những tác hại tiêu cực của ma túy gây ra cho chính bản thân mình cũng như sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này; nhưng bị cáo vẫn bất chấp, coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, 03 Ngành Công an nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đều thống nhất xác định đây là vụ án hình sự trọng điểm để giải quyết nhanh chóng, chính xác và đảm bảo quy định của pháp luật là cần thiết để trừng trị đối tượng phạm tội, ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương, góp phần trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

**** Hình phạt bổ sung:*** Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

**** Xử lý vật chứng:***

+ Chất tinh thể màu trắng, sau khi giám định thì Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã hoàn lại 1,144 gam Methamphetamine được niêm phong trong bì thư số 430/KLGĐ-PC54 và 01 túi đựng kính mắt màu nâu bị cáo sử dụng để cất giấu chất ma túy. Đây là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2/ Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. *(khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội).*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, 27/10/2017.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 túi đựng kính mắt màu nâu; số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong số 430/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định. *(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn)*.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

- Án phí: áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Văn Nghĩa